

Số /TB-HĐTT

Quảng Xương, ngày tháng năm 2023

THÔNG BÁO
Kết quả xét tuyển kỳ tuyển dụng
viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Quảng Xương

Căn cứ Công văn số 17196/UBND-THKH ngày 17/11/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc chấp thuận Kế hoạch tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Quảng Xương;

Căn cứ Phương án số 24/PA-UBND ngày 28/11/2022 của UBND huyện Quảng Xương về việc tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Quảng Xương;

Căn cứ Thông báo số 316/TB-UBND ngày 28/11/2022 của UBND huyện Quảng Xương về việc tuyển dụng cán bộ, giáo viên huyện Quảng Xương;

Căn cứ Quyết định số 1443/QĐ-UBND ngày 6/3/2023 của Chủ tịch UBND huyện về công nhận kết quả phỏng vấn vòng 2 kỳ tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Quảng Xương;

Căn cứ Quyết định số 1567/QĐ-UBND ngày 10/4/2023 của Chủ tịch UBND huyện về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1443/QĐ-UBND ngày 6/4/2023 của Chủ tịch UBND huyện về công nhận kết quả phỏng vấn vòng 2 kỳ tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Quảng Xương;

Căn cứ Quyết định số 1644/QĐ-UBND ngày 13/4/2023 của Chủ tịch UBND huyện về công nhận kết quả phỏng vấn (bổ sung) đối với các thí sinh có cùng số điểm ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí tuyển dụng Giáo viên Mầm non và Giáo viên Tiếng anh Tiểu học kỳ tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Quảng Xương;

Hội đồng tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Quảng Xương thông báo kết quả xét tuyển kỳ tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Quảng Xương như sau:

1. Tổng số thí sinh tham gia kiểm tra, sát hạch bằng hình thức phỏng vấn: 262 người.

2. Kết quả xét tuyển:

(có danh sách kết quả kèm theo)

Hội đồng tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Quảng Xương thông báo kết quả xét tuyển kỳ tuyển dụng viên chức Giáo dục và Đào tạo huyện Quảng Xương để các thí sinh được biết./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Thường trực Huyện ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các đơn vị trường học trên địa bàn;
- Thành viên HĐTD, Ban giám sát;
- Trung tâm Văn hóa TT, TT và DL huyện;
- Các đơn vị có liên quan;
- Trang thông tin điện tử huyện Quảng Xương;
- Lưu: VT, NV.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Nguyễn Đức Thịnh

**Kết quả xét tuyển kỳ tuyển dụng
viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Quảng Xương**

(Kèm theo Thông báo số.....TB/HĐTĐ ngày/4/2023 của Hội đồng tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên môn	Số báo danh	Đối tượng ưu tiên	Phòng KTSH	Điểm KTSH	Điểm ưu tiên	Cộng điểm	Dự kiến	Ghi chú
I	GIÁO VIÊN MẦM NON (HD 06)											
1	Hoàng Thị Ngọc	10/08/1985	Xã Quảng Trạch, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	CĐ SP MN	MN-18		1	90		90	Trúng tuyển	
2	Nguyễn Thị Hằng	09/07/1994	Xã Quảng Hòa, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-08		1	85		85	Trúng tuyển	
3	Ngô Thị Nga	12/06/1989	Xã Quảng Trường, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	TC SP MN	MN-15		1	85		85	Trúng tuyển	
4	Hoàng Thị Vân	05/02/1987	Xã Hoằng Đạo, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa	CĐ SP MN	MN-39	Con thương binh	2	77	5	82	Trúng tuyển	
5	Bùi Thị Thùy	25/03/1995	Thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-28		2	80		80	Trúng tuyển	
6	Hoàng Thị Tuyết	20/06/1991	Xã Quảng Nhân, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-38	Con thương binh	2	74	5	79	Trúng tuyển	
7	Hoàng Mai Trang	16/06/1994	Xã Quảng Bình, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-34		2	78		78	Trúng tuyển	
8	Lê Thị Đào	27/03/1991	Xã Quảng Phúc, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	CĐ SP MN	MN-02		1	75		75	Trúng tuyển	
9	Trần Thị Nga	07/06/1986	Xã Quảng Đức, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-17		1	75		75	Trúng tuyển	
10	Trần Thị Thịnh	10/11/1989	Xã Quảng Lưu, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-26		2	75		75	Trúng tuyển	

11	Hoàng Thị Yến	22/01/1989	Xã Quảng Trạch, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-42		2	70		70	Trúng tuyển	
12	Đỗ Ngọc Huyền	04/11/1995	Xã Quảng Bình, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-11		1	70		70	Trúng tuyển	
13	Trần Thị Phương	23/05/1989	Xã Quảng Đại, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-20	Con bệnh binh	1	65	5	70	Trúng tuyển	
14	Nguyễn Thị Phương	02/02/1992	Xã Quảng Giao, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-22		1	70		70	Trúng tuyển	
15	Bùi Thị Thảo	09/08/1992	Thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-25		2	70		70	Trúng tuyển	
16	Hoàng Thị Yến	15/05/1995	Xã Quảng Trung, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH GD MN	MN-43		2	68		68	Trúng tuyển	
17	Đàm Châu Giang	20/10/1995	Xã Quảng Ngọc, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-03		1	65		65	Trúng tuyển	
18	Vũ Thị Huệ	06/04/1987	Xã Tế Nông, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-10		1	65		65	Trúng tuyển	
19	Nguyễn Thị Tuyến	03/06/1985	Xã Quảng Trường, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-37	Con thương binh	2	56	5	61	Trúng tuyển	
20	Lê Thị Giang	05/01/1993	Xã Quảng Trung, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-04		1	60		60	Trúng tuyển	
21	Nguyễn Thị Nga	06/06/1992	Phường An Hưng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-16		1	60		60	Trúng tuyển	
22	Lê Thị Thủy	10/05/1984	Phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-31		2	60		60	Trúng tuyển	
23	Lê Thị Hằng	28/09/1995	Xã Quảng Ngọc, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-07		1	57,5		57,5	Trúng tuyển	

24	Hoàng Thị Xuân	06/05/1992	Thị trấn Bút Sơn, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa	TT SPMN	MN-41		2	57		57	Trúng tuyển	
25	Trương Thị Tuyền	09/07/1987	Xã Quảng Hợp, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-36	Con thương binh	2	51	5	56	Trúng tuyển	
26	Nguyễn Thị Hinh	04/02/1988	Xã Tiên Trang, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-09	Con bệnh binh	1	50	5	55	Trúng tuyển	
27	Lê Thị Ngọc	10/05/1984	Xã Quảng Bình, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-19		1	55		55	Trúng tuyển	
28	Lê Thị Quỳnh	28/07/1994	Xã Tiên Trang, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-23		2	55		55	Trúng tuyển	
29	Đỗ Thị Thủy	03/02/1992	Xã Quảng Hải, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH GD MN	MN-29		2	55		55	Trúng tuyển	
30	Nguyễn Thị Vân	20/08/1987	Thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-40		2	54		54	Trúng tuyển	
31	Lê Thị Thủy	02/01/1993	Xã Quảng Hòa, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-30		2	53		53	Trúng tuyển	
32	Vũ Thị Thúy	06/03/1984	Xã Quảng Thái, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-33		2	52		52	Trúng tuyển	
33	Trần Thị Giang	05/09/1993	thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-05		1	50		50	Trúng tuyển	
34	Đặng Lan Hương	01/09/1988	Xã Quảng Văn, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-12		1	50		50	Trúng tuyển	
35	Ngô Thị Liên	20/08/1988	Xã Quảng Nham, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-13		1	50		50	Trúng tuyển	
36	Vũ Thị Khánh Ly	30/03/1995	Xã Quảng Nham, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH GD MN	MN-14		1	50		50	Trúng tuyển	
37	Mai Thị Phụng	20/05/1990	Xã Quảng Phúc, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-21		1	50		50	Trúng tuyển	
38	Trần Thị Thúy	08/08/1989	Xã Quảng Nham, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-32		2	50		50	Trúng tuyển	

39	Thiều Ngọc Tú	02/10/1985	Xã Quảng Thái, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH GD MN	MN-35		2	50		50	Trúng tuyển	
40	Lê Thị Tâm	26/02/1991	Xã Đông Quang, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-24		2	35		35		
41	Nguyễn Thị Thơm	18/05/1989	Xã Quảng Chính, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	CĐ SP MN	MN-27		2	35		35		
42	Đặng Thị Hà	05/05/1989	Xã Quảng Nhân, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-06		1	20		20		
43	Nguyễn Thị Cúc	21/08/1986	Xã Quảng Đại, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-01		1	15		15		
II GIÁO VIÊN MẦM NON												
1	Trần Thị Châu	05/10/1991	Phường Nam Ngạn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-54		3	89		89	Trúng tuyển	
2	Nguyễn Thị Thoa	03/06/1995	Thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH GD MN	MN-152		9	88		88	Trúng tuyển	
3	Trịnh Thị Diễm Thu	28/02/1990	Xã Quảng Bình, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	CĐ SP MN	MN-169		9	88		88	Trúng tuyển	
4	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	01/07/2000	Xã Quảng Phúc, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	CĐ SP MN	MN-50		3	87		87	Trúng tuyển	
5	Lê Thị Trang	15/06/1995	Xã Quảng Phúc, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	CĐ SP MN	MN-179		10	86		86	Trúng tuyển	
6	Nguyễn Thị Hà	24/04/1994	Xã Quảng Trạch, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-67		4	85		85	Trúng tuyển	
7	Lưu Thị Trà My	10/11/1997	Xã Quảng Thái, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-109		6	85		85	Trúng tuyển	
8	Ngô Thị Nga	03/11/1995	Xã Quảng Thạch, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	CN GD MN	MN-114	Con bệnh binh	6	80	5	85	Trúng tuyển	
9	Hoàng Thị Nhung	06/02/1997	Xã Quảng Chính, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-128		7	85		85	Trúng tuyển	
10	Lê Thị Hồng	15/06/1988	Phường Quảng Tâm, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-85	Con bệnh binh	5	75	5	80	Trúng tuyển	

11	Lường Thị Mai	02/09/1990	Xã Quảng Giao, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH GD MN	MN-107	Con bệnh binh	6	75	5	80	Trúng tuyển	
12	Trần Thị Thủy	16/08/1992	Xã Quảng Chính, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-166		9	80		80	Trúng tuyển	
13	Nguyễn Thị Thúy	10/12/1985	Phường Trường Sơn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa	ĐH GD MN	MN-167		9	80		80	Trúng tuyển	
14	Đoàn Thị Trang	04/10/1992	Xã Quảng Hùng, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-174		10	80		80	Trúng tuyển	
15	Lại Thu Hà	15/02/2001	Xã Quảng Phúc, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	CĐ SP MN	MN-64		4	78		78	Trúng tuyển	
16	Hoàng Thị Hằng	03/08/1999	thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-72		4	78		78	Trúng tuyển	
17	Phạm Thị Nguyệt	20/05/1989	Xã Quảng Giao, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-125		7	78		78	Trúng tuyển	
18	Vũ Thị Thúy	01/06/1992	Xã Quảng Trường, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH GD MN	MN-168		9	78		78	Trúng tuyển	
19	Vũ Thị Trang	03/08/1990	Xã Quảng Văn, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH GD MN	MN-182		10	77		77	Trúng tuyển	
20	Nguyễn Thị Ngọc	26/06/1998	Xã Quảng Khê, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-124		7	76		76	Trúng tuyển	
21	Kiều Thị Hồng	10/05/1995	Xã Quảng Thái, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-84		5	75		75	Trúng tuyển	
22	Nguyễn Thị Thảo Ly	03/03/1999	Xã Quảng Khê, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH GD MN	MN-103		6	75		75	Trúng tuyển	
23	Lê Thị Mai	16/03/1997	Xã Quảng Hải, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-106		6	75		75	Trúng tuyển	
24	Phạm Thị Nghĩa	07/07/1988	Xã Tiên Trang, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	CĐ SP MN	MN-119		7	75		75	Trúng tuyển	
25	Đỗ Thị Thu	08/08/1994	Xã Quảng Hợp, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH GD MN	MN-154		9	75		75	Trúng tuyển	
26	Lê Thị Thùy	14/03/1995	Phường Quảng Tâm, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	CĐ SP MN	MN-159		9	75		75	Trúng tuyển	

27	Lê Thị Quỳnh	08/10/1996	Thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-138		8	74		74	Trúng tuyển	
28	Trần Thị Tuyết	06/09/1989	Xã Quảng Lưu, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	CĐ SP MN	MN-183		10	73		73	Trúng tuyển	
29	Lê Thị Xuân	05/03/1986	Xã Quảng Trường, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	CN GD MN	MN-185	Con bệnh binh	10	68	5	73	Trúng tuyển	
30	Nguyễn Thị Nhân	28/03/1986	Xã Quảng Bình, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-126		7	72		72	Trúng tuyển	
31	Lê Văn Thắng	01/06/1971	Xã Hoàng Thái, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa	CĐ SP MN	MN-149		8	71		71	Trúng tuyển	
32	Vũ Thu Hà	22/07/1996	Xã Quảng Văn, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	CĐ SP MN	MN-68		4	70		70	Trúng tuyển	
33	Nguyễn Thị Thu Hiền	15/11/1988	Phường Quảng Thịnh, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-76		4	70		70	Trúng tuyển	
34	Trần Thị Hồng Hoa	10/10/1993	Xã Quảng Giao, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-78	Con bệnh binh	4	65	5	70	Trúng tuyển	
35	Phạm Thị Huệ	20/08/1989	Thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH GD MN	MN-88		5	70		70	Trúng tuyển	
36	Trịnh Thị Khánh Huyền	01/07/1992	Xã Quảng Yên, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH GD MN	MN-92	Con thương binh	5	65	5	70	Trúng tuyển	
37	Phạm Thị Trà My	10/10/1996	Xã Quảng Thạch, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-111		6	70		70	Trúng tuyển	
38	Lê Thị Thủy	28/06/1987	Xã Quảng Khê, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-164		9	70		70	Trúng tuyển	
39	Ngô Thị Toàn	12/09/1990	Xã Quảng Hải, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-172		10	70		70	Trúng tuyển	
40	Hoàng Thị Hồng	04/04/1994	Xã Quảng Phúc, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	CĐ SP MN	MN-83		5	69		69	Trúng tuyển	
41	Lưu Thị Như Quỳnh	10/03/1994	Xã Quảng Thạch, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	CN GD MN	MN-140		8	69		69	Trúng tuyển	
42	Doãn Thị Thu	02/02/1993	Phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-153		9	69		69	Trúng tuyển	

43	Lê Thị Thùy	05/11/1998	Xã Quảng Hải, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-160		9	69		69	Trúng tuyển	
44	Phạm Thị Anh	18/07/1992	Thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	CĐ SP MN	MN-48		3	68		68	Trúng tuyển	
45	Nguyễn Thị Dân	10/09/1991	Phường Quảng Thọ, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa	CĐ SP MN	MN-55		3	68		68	Trúng tuyển	
46	Trịnh Thị Giang	22/02/1993	Phường Lam Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-63		4	68		68	Trúng tuyển	
47	Tô Thị Hồng	10/05/1996	Phường Quảng Cát, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	CĐ SP MN	MN-87		5	68		68	Trúng tuyển	
48	Đỗ Nhật Linh	17/10/1999	Xã Quảng Ngọc, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH GD MN	MN-99		6	68		68	Trúng tuyển	
49	Lê Thị Thùy Linh	27/12/2000	Xã Đông Vinh, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	ĐH GD MN	MN-100		6	68		68	Trúng tuyển	
50	Hoàng Thị Trang	11/08/1995	Thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-176		10	68		68	Trúng tuyển	
51	Lê Thị Thu Hà	02/09/1994	Xã Quảng Trạch, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	CĐ SP MN	MN-65		4	67		67	Trúng tuyển	
52	Nguyễn Thị Nhật	13/09/1993	Xã Quảng Lộc, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	CĐ SP MN	MN-127		7	67		67	Trúng tuyển	
53	Lê Thị Tâm	08/10/1987	Xã Tiên Trang, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-144		8	67		67	Trúng tuyển	
54	Nguyễn Thị Thoa	18/07/1993	Xã Quảng Phúc, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-151		8	67		67	Trúng tuyển	
55	Hà Thị Tình	31/03/1998	Thị trấn Sơn Lư, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-171	Dân tộc thái	10	62	5	67	Trúng tuyển	
56	Mai Mỹ Duyên	25/05/1998	Xã Quảng Đức, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-57		3	66		66	Trúng tuyển	
57	Lê Thị Huyền	21/06/1983	Xã Quảng Trạch, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-90		5	66		66	Trúng tuyển	
58	Cao Thúy Quỳnh	11/06/1997	Xã Quảng Trường, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH GD MN	MN-137		8	66		66	Trúng tuyển	

59	Lê Thị Thanh	15/07/1990	Xã Quảng Trạch, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-145		8	66		66	Trúng tuyển	
60	Nguyễn Thị Phương Thảo	25/02/1997	Xã Quảng Bình, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-148		8	66		66	Trúng tuyển	
61	Trần Thị Hương Giang	06/07/1997	Xã Quảng Ninh, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-62		4	65		65		
62	Mai Thị Việt Hà	31/05/1995	Phường Mông Dương, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	ĐH SP MN	MN-66		4	65		65		
63	Trần Thị Hằng	15/01/1995	Thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-73		4	65		65		
64	Trần Thị Hiền	30/10/1997	Xã Tiên Trang, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH GD MN	MN-77		4	65		65		
65	Bùi Thị Hòa	20/11/1989	Xã Quảng Thái, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-79		4	65		65		
66	Đỗ Thị Phương Huyền	04/06/1991	Xã Quảng Đức, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-89		5	65		65		
67	Bùi Huyền Linh	12/12/1999	Xã Ngọc Trạo, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa	CĐ SP MN	MN-97	Dân tộc	5	60	5	65		
68	Nguyễn Thị Linh	02/06/1993	Xã Quảng Ninh, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-101		6	65		65		
69	Lê Thị Ngọc	06//09/1998	Xã Quảng Lưu, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH GD MN	MN-122		7	65		65		
70	Nguyễn Thị Thanh	18/05/1989	Xã Quảng Trạch, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH GD MN	MN-146		8	65		65	Trúng tuyển	
71	Lê Thị Mai Trang	21/10/1996	Xã Quảng Ngọc, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-181		10	65		65		
72	Trần Hải Vân	20/06/1994	Xã Quảng Nham, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-184		10	65		65		
73	Hoàng Thị Yến	09/01/1991	Xã Quảng Ngọc, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-186		10	64		64		

74	Lê Hồng Ngọc	11/04/1994	Xã Tiên Trang, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH GD MN	MN-120		7	63		63		
75	Nguyễn Hồng Ngọc	26/12/2001	Thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	CĐ GD MN	MN-123		7	63		63		
76	Lê Thị Bình	14/02/1998	Xã Quảng Long, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-53		3	60		60		
77	Nguyễn Thị Hạnh	12/09/1998	Thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-70		4	60		60		
78	Vũ Thị Hằng	07/12/1991	Thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-74		4	60		60		
79	Vũ Thị Loan	24/04/1986	Xã Tiên Trang, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-102		6	60		60		
80	Lê Thị Ngọc	28/08/1989	Xã Quảng Định, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-121		7	60		60		
81	Phạm Thị Thu	22/08/1997	Xã Định Công, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-156		9	60		60		
82	Bùi Thu Trang	01/01/2000	Xã Quảng Hợp, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	CĐ SP MN	MN-173		10	60		60		
83	Lê Huyền Trang	20/02/1998	Xã Quảng Đức, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	CĐ SP MN	MN-177		10	60		60		
84	Lê Quỳnh Trang	25/07/1993	Xã Quảng Ninh, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	CĐ SP MN	MN-178		10	60		60		
85	Hà Thị Thủy	05/03/1988	Xã Quảng Nham, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH GD MN	MN-163		9	59		59		
86	Nguyễn Thị Giang	05/07/2000	Phường Quảng Thịnh, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	CN GD MN	MN-61		3	55		55		
87	Ngô Thị Hoài	04/03/1993	Xã Quảng Phúc, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-81		5	55		55		
88	Cao Thị Mai	29/08/1996	Xã Quảng Long, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH GD MN	MN-104		6	55		55		

89	Ngô Thị Nghĩa	02/10/1987	Xã Quảng Nham, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH GD MN	MN-118	Con bệnh binh	7	50	5	55		
90	Nguyễn Thị Phương	20/10/1996	Xã Quảng Yên, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH GD MN	MN-133		7	55		55		
91	Vũ Thị Phương Quỳnh	02/02/2000	Xã Quảng Trường, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	CĐ SP MN	MN-143		8	55		55		
92	Nguyễn Thị Thùy	25/10/1994	Phường Quảng Phú, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	CĐ SP MN	MN-161		9	55		55		
93	Lê Thị Trang	18/10/1997	Xã Triệu Thành, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-180		10	55		55		
94	Trịnh Thị Xuân Yến	10/10/1999	Xã Trường Lâm, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa	ĐH GD MN	MN-187		10	55		55		
95	Nguyễn Thị Ngân	17/09/1997	Xã Quảng Trường, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-116		7	53		53		
96	Nguyễn Thị Thùy	24/04/1991	Xã Quảng Giao, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-162		9	53		53		
97	Đỗ Thị Huyền Trang	12/06/2001	Xã Quảng Chính, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	CĐ SP MN	MN-175		10	52		52		
98	Lê Thị Mai	16/09/1988	Xã Quảng Minh, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa	CĐ SP MN	MN-105		6	50		50		
99	Lê Thị Nhung	14/02/2000	Xã Quảng Ninh, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-130		7	50		50		
100	Phạm Thị Phúc	08/05/1998	Xã Quảng Đức, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	CĐ SP MN	MN-131		7	50		50		
101	Trần Thị Thương	12/01/1993	Xã Quảng Hải, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	CĐ SP MN	MN-170		10	50		50		
102	Lê Thị Nhung	08/03/1994	Xã Quảng Hòa, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-129		7	48		48		
103	Mai Thị Nghị	06/02/1988	Xã Quảng Nham, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH GD MN	MN-117		7	47		47		
104	Nguyễn Thị Lan	10/04/1998	Xã Quảng Phúc, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-96		5	46		46		

105	Nguyễn Thị Mai	16/09/1989	Xã Quảng Phúc, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH GD MN	MN-108	Con thương binh	6	40	5	45		
106	Nguyễn Thị Quỳnh	18/10/1997	Xã Quảng Lộc, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-141		8	44		44		
107	Phạm Thị Duyên	06/07/1997	Xã Quảng Ninh, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-58		3	40		40		
108	Bùi Thị Hồng	08/08/1997	Thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-82		5	40		40		
109	Nguyễn Thị Hồng	13/08/1991	Xã Quảng Yên, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-86		5	40		40		
110	Mai Thị Thuận	10/10/1995	Xã Quảng Trạch, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-157		9	40		40		
111	Lường Thị Thủy	20/04/1995	Xã Quảng Khê, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-165		9	40		40		
112	Trần Thị Phương	20/10/1995	Xã Quảng Hải, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-135		8	36		36		
113	Nguyễn Thị Thoa	13/08/1995	Phường Hải Châu, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-150		8	36		36		
114	Nguyễn Thị Bắc	09/03/1988	Xã Quảng Trạch, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-52		3	35		35		
115	Lê Thị Hương Giang	17/08/2000	Xã Quảng Long, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH GD MN	MN-60		3	35		35		
116	Nguyễn Thị Hương	25/10/1998	Xã Quảng Long, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-93		5	35		35		
117	Uông Thị Nga	27/04/1997	Xã Quảng Lưu, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-115		6	35		35		
118	Chu Thị Ngọc Anh	08/10/1997	Xã Hoằng Phụ, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-44	Con liệt sỹ	3	28	5	33		
119	Hoàng Thị Đông	14/04/1989	Xã Quảng Trạch, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-59	Con bệnh binh	3	28	5	33		

120	Trịnh Thị Hương	19/08/1996	Xã Quảng Trường, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH GD MN	MN-94		5	30		30		
121	Vương Thị Hương	05/01/2000	Xã Quảng Hợp, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	CĐ SP MN	MN-95		5	30		30		
122	Phạm Thị Phương	27/09/1999	Xã Quảng Nham, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH GD MN	MN-134		8	30		30		
123	Lê Thị Quỳnh	25/10/1996	Xã Quảng Khê, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-139		8	30		30		
124	Nguyễn Thị Việt Anh	04/07/1995	Xã Phú Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	CĐ SP MN	MN-47		3	28		28		
125	Trần Thị Dung	21/01/1999	Xã Quảng Lộc, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-56		3	25		25		
126	Nguyễn Thị Hiền	13/11/1997	Xã Quảng Lộc, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-75		4	25		25		
127	Lê Thị Thuật	06/06/1993	Xã Quảng Trạch, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-158		9	25		25		
128	Lê Thị Lan Anh	25/09/1998	Xã Quảng Hòa, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-45		3	22		22		
129	Văn Thị Quỳnh	24/04/1994	Phường Trường Sơn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-142		8	21		21		
130	Trịnh Thị Lan Anh	23/09/1996	Xã Quảng Trường, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-49		3	20		20		
131	Đậu Thị Linh	03/05/1995	Xã Quảng Trung, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-98		6	20		20		
132	Hà Thị Quý	10/12/1996	Xã Quảng Trường, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	CĐ SP MN	MN-136		8	20		20		
133	Lê Thị Huyền	10/08/1988	Xã Quảng Nhân, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MN	MN-91		5	15		15		

III	GIÁO VIÊN TIỂU HỌC											
1	Nguyễn Thị Hà	02/09/1990	Xã Quảng Hải, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	CN GD TH	TH-08		11	90		90	Trúng tuyển	
2	Phạm Thị Duyên	06/10/1994	Phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	ĐH GD TH	TH-06		11	85		85	Trúng tuyển	
3	Nguyễn Thị Thanh	14/03/1986	Xã Quảng Phúc, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP TH	TH-40	Con liệt sỹ	12	80	5	85	Trúng tuyển	
4	Trần Thị Quỳnh Trang	25/09/1995	Phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	ĐH GD TH	TH-45		12	85		85	Trúng tuyển	
5	Vương Thị Bình	12/11/1988	Xã Quảng Ngọc, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP TH	TH-04		11	80		80	Trúng tuyển	
6	Lê Thị Mai Hương	15/02/1989	Phường Tào Xuyên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP TH	TH-18		11	80		80	Trúng tuyển	
7	Nguyễn Thị Hường	11/07/1996	Xã Quảng Bình, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP TH	TH-20		11	80		80	Trúng tuyển	
8	Cầm Thị Lan Anh	10/10/1992	Xã Cấn Khê, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP TH	TH-01	Dân tộc	11	75	5	80	Trúng tuyển	
9	Nguyễn Thị Lê	29/07/2000	Thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	CN GD TH	TH-21		11	75		75	Trúng tuyển	
10	Lê Thị Yến	14/08/1986	Thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP TH	TH-48	Con thương binh	12	70	5	75	Trúng tuyển	
11	Trịnh Thị Kim Liên	02/08/1983	Thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP TH	TH-22	Bố dể nhiễm chất độc da cam	11	65	5	70	Trúng tuyển	
12	Bùi Thị Loan	18/09/1986	Phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	ĐH SP TH	TH-27		12	70		70	Trúng tuyển	
13	Vương Thị Ninh	05/06/1985	Xã Quảng Ngọc, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP TH	TH-32		12	70		70	Trúng tuyển	
14	Phạm Thị Hải Yến	12/05/1998	Xã Nga An, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa	CN GD TH	TH-49		12	70		70	Trúng tuyển	
15	Phạm Ánh Dương	24/09/1995	Xã Nga Thủy, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP TH	TH-07		11	65		65	Trúng tuyển	

16	Vũ Thị Hoa	30/08/1993	Phường Quảng Thành, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	ĐH GD TH	TH-11		11	65		65	Trúng tuyển	
17	Mai Thị Hồng	01/03/1998	Xã Xuân Lập, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa	ĐH GD TH	TH-12		11	65		65	Trúng tuyển	
18	Đặng Thị Thu Hương	20/08/1996	Xã Tế Nông, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP TH	TH-16		11	65		65	Trúng tuyển	
19	Bùi Thị Mỹ Linh	05/01/1997	Thị trấn Phong Sơn, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa	CN GD TH	TH-24		11	65		65	Trúng tuyển	
20	Bùi Thị Phụng	02/04/1997	Phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	CN GD TH	TH-34		12	65		65	Trúng tuyển	
21	Kim Thị Bảy	08/02/1988	Xã Quảng Hải, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	CN GD TH	TH-03		11	60		60	Trúng tuyển	
22	Đinh Thị Huyền	14/04/1994	Xã Thuận Minh, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa	ĐH GD TH	TH-14		11	60		60	Trúng tuyển	
23	Ngô Thị Nga	20/06/1997	Xã Đông Quang, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa	ĐH GD TH	TH-28		12	60		60	Trúng tuyển	
24	Nguyễn Thị Thu Nhân	11/11/1997	Phường Quảng Thịnh, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	CN GD TH	TH-29		12	60		60	Trúng tuyển	
25	Hoàng Thị Hằng	27/10/1997	Xã Quảng Nham, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP TH	TH-09		11	55		55	Trúng tuyển	
26	Phạm Thị Huyền	03/01/1994	Phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	ĐH GD TH	TH-15		11	55		55	Trúng tuyển	
27	Nguyễn Thị Phụng	23/03/1989	Thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	CN SP TH	TH-35	Con thương binh	12	50	5	55	Trúng tuyển	
28	Lê Thị Thanh Tâm	22/11/2000	Xã Điền Lư, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa	ĐH GD TH	TH-38	Dân tộc	12	50	5	55	Trúng tuyển	
29	Trần Thị Anh Thư	14/02/1996	Phường Nam Ngạn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	CN GD TH	TH-43		12	55		55	Trúng tuyển	
30	Lê Thị Tới	10/10/1997	Xã Quảng Nham, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH GD TH	TH-44		12	55		55	Trúng tuyển	
31	Dương Thị Chinh	04/05/1998	Thị trấn Cảnh Nang, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa	CN GD TH	TH-05		11	50		50	Trúng tuyển	

32	Hoàng Thị Kim Oanh	23/11/2000	Phường Quảng Tâm, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	ĐH GD TH	TH-33		12	50		50	Trúng tuyển	
33	Vũ Thị Thúy	28/10/1994	Xã Quảng Hùng, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa	CN GD TH	TH-42		12	40		40		
III GIÁO VIÊN TIẾNG ANH												
1	Nguyễn Thị Chi Mai	30/11/2000	Phường Trường Thi, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	CN SP TA	TA-15		13	88		88	Trúng tuyển	
2	Nguyễn Thị Hoàng Yến	22/03/1987	Phường Quảng Châu, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP TA	TA-37		14	85		85	Trúng tuyển	
3	Trần Thị Tâm	24/05/1986	Xã Quảng Lưu, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP TA	TA-30		14	82		82	Trúng tuyển	
4	Lê Thị Minh Nguyên	04/10/1996	Xã Tiên Trang, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP TA	TA-19		13	80		80	Trúng tuyển	
5	Nguyễn Thị Mai	15/04/1995	Xã Thanh Thủy, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP TA	TA-14		13	76		76	Trúng tuyển	
6	Bùi Thị Thúy	19/12/1997	Thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP TA	TA-33		14	76		76	Trúng tuyển	
7	Trần Văn Anh	13/07/2000	Phường Đông Tân, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP TA	TA-02		13	75		75	Trúng tuyển	
8	Lê Thị Lý	28/10/1988	Xã Quảng Đức, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP TA	TA-13		13	75		75	Trúng tuyển	
9	Trần Thị Thanh Phương	03/11/1998	Xã Quảng Yên, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP TA	TA-25		14	75		75	Trúng tuyển	
10	Nguyễn Thị Dung	25/08/1997	Xã Quảng Lộc, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP TA	TA-03		13	70		70	Trúng tuyển	
11	Lê Thị Hằng	26/03/1987	Xã Quảng Minh, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP TA	TA-05		13	70		70		
12	Vũ Thị Thảo	07/07/1997	Xã Thăng Bình, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP TA	TA-31		14	70		70		
13	Đào Thị Ngân	30/04/1995	Xã Tiên Trang, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP TA	TA-17		13	69		69		

14	Viên Thị Yên	12/05/1985	Xã Quảng Hải, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP TA	TA-38		14	68		68		
15	Phạm Thị Nhung	15/07/1992	Phường 1, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh	CN SP TA	TA-22		14	67		67		
16	Ngô Thị Sơn	20/10/1986	Thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP TA	TA-29	Con thương binh	14	60	5	65		
17	Trần Thị Lan	30/08/1988	Xã Quảng Hải, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	CN SP TA	TA-12		13	60		60		
18	Lê Thị Thùy	15/04/1987	Phường Quảng Đông, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP TA	TA-32		14	60		60		
19	Hoàng Thị Mai Anh	04/11/1994	Xã Quảng Trường, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP TA	TA-01		13	55		55		
20	Lưu Thị Hiền	01/08/1990	Xã Quảng Ninh, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	CN SP TA	TA-07		13	55		55		
21	Lê Thị Hồi	04/04/1987	Xã Quảng Ninh, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP TA	TA-09		13	55		55		
22	Nguyễn Thị Thương	24/07/1999	Xã Quảng Ngọc, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP TA	TA-35		14	53		53		
23	Lê Văn Quang	02/09/1979	Xã Quảng Minh, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa	CN SP TA	TA-28	Con thương binh; chất độc da cam	14	45	5	50		
24	Ngô Thị Hồng	02/06/2000	Phường Hải Ninh, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa	CN SP TA	TA-10		13	45		45		
25	Lê Thị Nga	12/12/1995	Xã Quảng Hợp, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP TA	TA-16		13	35		35		
26	Lê Thu Phương	13/04/1998	Xã Thọ Ngọc, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa	CN SP TA	TA-24		14	35		35		
27	Vũ Thị Phương	25/10/1986	Thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP TA	TA-26		14	35		35		
28	Vũ Thị Hằng	27/08/1995	Phường Quảng Cư, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP TA	TA-06		13	30		30		

29	Trần Thị Hương	13/08/1983	Xã Quảng Đức, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP TA	TA-11		13	30		30		
30	Lê Thị Nhung	10/12/1985	Thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP TA	TA-21	Con thương binh	13	15	5	20		
31	Bùi Thị Thúy	07/04/1999	Phường Quảng Thành, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP TA	TA-34		14	15		15		
IV GIÁO VIÊN MỸ THUẬT TIỂU HỌC												
1	Lê Thị Kim Hương	02/03/1990	Thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH MT CN	MT-02		14	80		80	Trúng tuyển	
2	Trương Ngọc Ánh	10/06/1990	Phường Đông Cương, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP MT	MT-01		14	68		68	Trúng tuyển	
V GIÁO VIÊN TIN HỌC TIỂU HỌC												
1	Lê Thị Liên	10/11/1987	Phường Đông Cương, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	ĐH CNTT	TIH-10		15	83,5		83,5	Trúng tuyển	
2	Trần Thị Hương	03/03/1986	Xã Quảng Đức, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH CNTT	TIH-07		15	68		68	Trúng tuyển	
3	Lê Thị Thùy Linh	17/12/1982	Thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	CN CNTT	TIH-11		15	64,5		64,5	Trúng tuyển	
4	Trần Văn Thủy	08/11/1988	Xã Quảng Đức, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH CNTT	TIH-15		15	58,5		58,5	Trúng tuyển	
5	Đỗ Thị Oanh	13/08/1985	Phường Đông Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	ĐH CNTT	TIH-13		15	57,5		57,5	Trúng tuyển	
6	Phạm Thị Hằng	18/11/1986	Thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP TH	TIH-04		15	56		56	Trúng tuyển	
7	Cù Thị Thương	24/06/1985	Xã Quảng Hợp, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH CNTT	TIH-16	Con thương binh	15	49	5	54		
8	Đỗ Thị An	18/01/1986	Xã Quảng Minh, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa	ĐH TH	TIH-01		15	52,5		52,5	Trúng tuyển	
9	Lê Thị Ân	20/02/1987	Xã Quảng Ninh, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH TH UD	TIH-02		15	52		52	Trúng tuyển	

10	Uông Thị Duyên	20/12/1996	Xã Quảng Ngọc, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH CNTT	TIH-03		15	50		50	Trúng tuyển	
11	Mai Thị Nga	05/10/1984	Xã Quảng Nhân, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH CNTT	TIH-12		15	50		50	Trúng tuyển	
12	Đàm Lê Vinh	12/02/1985	Phường Quảng Thịnh, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	ĐH CNTT	TIH-17		15	50		50	Trúng tuyển	
13	Ngô Thị Hường	20/05/1985	Xã Quảng Phúc, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	ĐH SP TH	TIH-08		15	49		49		
14	Vũ Thị Thoan	02/09/1987	Xã Nga Hải, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa	ĐH CNTT	TIH-14		15	48		48		
15	Mai Lan	03/03/1989	Phường Đông Hương, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	ĐH CNTT	TIH-09		15	41		41		
VI GIÁO VIÊN THỂ DỤC TIỂU HỌC												
1	Lê Thị Nhung	27/04/1997	Xã Thuần Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	CN GD TC	TD-06		15	53,5		53,5	Trúng tuyển	
2	Lương Thị Mai Hồng	04/10/1990	Phường Đông Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	TS GD TC	TD-02		15	52		52	Trúng tuyển	
3	Nguyễn Văn Thành	20/06/1984	Phường Quảng Thịnh, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	ĐH GD TC	TD-07		15	51		51	Trúng tuyển	
4	Đỗ Thị Ánh	19/08/1992	Phường Quảng Thành, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	ĐH GD TC	TD-01		15	48,5		48,5		
5	Đỗ Thị Nguyệt	07/10/1998	Phường Quảng Thành, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	ĐH GD TC	TD-05		15	35		35		